

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN TUY PHONG
TỈNH BÌNH THUẬN
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 146/2020/HS-ST

Ngày: 31 - 12 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đồng Vũ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Hưng Quang.
2. Ông Nguyễn Trọng Di.

- Thư ký phiên tòa: Ông Văn Hồng Lễ, Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Trần Hải Điền, Kiểm sát viên.

Ngày 31/12/2020, tại Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 148/2020/TLST-HS ngày 24/11/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 151/2020/QĐXXST-HS ngày 10/12/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh L, sinh năm 1993, tại tỉnh Bình Thuận. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã P, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thanh L1 và bà Hứa Thị H; Vợ, con: Không có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Bà Vương Thị H1, sinh năm 1985. (Có mặt)
 2. Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1976. (Vắng mặt)
- Cùng địa chỉ: Thôn 2, xã P, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.
3. Ông Võ Thanh S, sinh năm 1948. (Vắng mặt)
- Địa chỉ: Thôn 1, xã P, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

- Người làm chứng:

1. Bà Nguyễn Thị Bích H2, sinh năm 1968. (Có mặt)
 2. Bà Hứa Thị H, sinh năm 1968. (Có mặt)
- Địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thanh L đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 03 giờ ngày 25/7/2020 Nguyễn Thanh L điều khiển xe mô tô hiệu Wave biển số 86B1-498.46 chạy lòng vòng ở xã P để tìm tài sản trộm cắp. L đi ngang nhà của Vương Thị H1 ở thôn 2, xã P, huyện Tuy Phong nhìn thấy nhà H1 cửa hàng rào đóng, cửa chính nhà mở. L dừng xe mô tô ở ngoài hàng rào nhà H1 và trèo hàng rào nhà H1 đi vào bên trong. L đi vào phòng ngủ nhà H1 nhìn thấy H1 đang ngủ và có 01 điện thoại di động hiệu Samsung J4 plus của H1 đang sạc pin để trên đầu giường, L rút điện thoại di động ra khỏi dây sạc và cất giấu vào túi quần bỏ đi ra ngoài. L tiếp tục đi đến cửa sổ tiệm tạp hóa của H1 dùng tay đẩy cửa sổ bung ra trèo vào bên trong. L nhìn thấy bên trong tiệm tạp hóa có nhiều loại bia, thuốc lá, Liêm lấy 06 thùng bia Tiger, 07 thùng bia 333, 02 thùng bia Sài Gòn xanh và 07 gói thuốc lá hiệu 555 đưa ra ngoài bỏ lên xe mô tô chở đến bụi cây trước nhà văn hóa xã P cất giấu. Đến khoảng 9 giờ ngày 25/7/2020 L chở toàn bộ tài sản vừa trộm cắp được đến tiệm tạp hóa Châu Hạnh ở thôn 1, xã P, huyện Tuy Phong gặp Nguyễn Thị Bích H2 để bán. L nói: “Dì H2 có mua bia không”, H2 hỏi: “bia ở đâu mà mua”, L nói: “bia con lượm được, dì mua dùm con đi”, H2 không biết tài sản trên do L trộm cắp mà có nên đồng ý mua và đưa cho L 3.600.000 đồng. Riêng 07 gói thuốc lá 555 L đã hút hết.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 81/KL-HĐĐG ngày 01/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tuy Phong, kết luận:

- Tài sản thu hồi được: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J4 Plus trị giá: $2.850.000 \text{ đồng/chiếc} \times 50\% = 1.425.000 \text{ đồng}$

- Tài sản chưa thu hồi được:

+ 06 thùng bia Tiger: $330.000 \text{ đồng/thùng} \times 6 = 1.980.000 \text{ đồng}$

+ 07 thùng bia 333: $228.000 \text{ đồng/thùng} \times 7 = 1.596.000 \text{ đồng}$

+ 02 thùng bia Sài Gòn xanh: $228.000 \text{ đồng/thùng} \times 2 = 456.000 \text{ đồng}$

+ 07 gói thuốc lá 555 Việt: $29.000 \text{ đồng/gói} \times 7 = 203.000 \text{ đồng}$

Tổng trị giá tài sản định giá là: 5.660.000 đồng.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 03 giờ ngày 28/7/2020 Nguyễn Thanh L điều khiển xe mô tô hiệu Wave biển số 86B1-498.46 chạy lòng vòng ở xã P để tìm tài sản trộm cắp. L đi tiệm tạp hóa của Nguyễn Thị N ở thôn 2, xã P, huyện Tuy Phong nhìn thấy tiệm tạp hóa của N đóng cửa, không có người trong coi. L dừng xe mô tô trước tiệm tạp hóa của N dùng tuavit mở các ốc vít trên cửa chính tiệm tạp hóa và dùng tay kéo rách tấm tôn thiếc trên cửa ra tạo ra một lỗ hổng và chui vào bên trong. L nhìn thấy bên trong tiệm tạp hóa có nhiều loại bia, thuốc lá và gạo, Liêm lấy 03 thùng bia Tiger, 02 thùng bia 333, 01 bao gạo 25kg, 03 bao gạo loại 5kg và 07 gói thuốc lá hiệu 555 đưa ra ngoài bỏ lên xe mô tô chở về nhà của L cất giấu dưới gầm giường trong phòng ngủ của L. Đến khoảng 9 giờ ngày 28/7/2020 L chở toàn bộ tài sản vừa trộm cắp được đến tiệm tạp hóa Châu Hạnh ở thôn 1, xã P, huyện Tuy Phong gặp Nguyễn Thị Bích H2 để bán. L nói: “Dì H2 mua bia và gạo dùm con”, H2 hỏi: “bia,

gạo ở đâu mà có, đồ ăn cấp đem đến bán cho tao là chết”, L nói: “dạ không có, bia con lượm đi không mua con bán chỗ khác”, H2 không biết tài sản trên do L trộm cắp mà có nên đồng ý mua và đưa cho L 1.800.000 đồng. Riêng 07 gói thuốc lá 555 L đã hút hết.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 82/KL-HĐĐG ngày 01/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tuy Phong, kết luận:

- + 03 thùng bia Tiger: 330.000 đồng/thùng x 3 = 990.000 đồng
- + 02 thùng bia 333: 228.000 đồng/thùng x 2 = 456.000 đồng
- + 01 bao gạo loại 25kg: 12.000đồng/kg x 1 x 25 = 300.000 đồng
- + 03 bao gạo loại 5kg: 12.000đồng/kg x 3 x 5 = 180.000 đồng
- + 07 gói thuốc lá 555 Việt: 29.000đồng/gói x 7 = 203.000 đồng
- Tổng trị giá tài sản định giá là: 2.129.000 đồng.

Vụ thứ ba: Vào khoảng 02 giờ 30 phút ngày 31/7/2020 Nguyễn Thanh L điều khiển xe mô tô hiệu Wave biển số 86B1-498.46 mang theo 01 cây kiếm cắt sắt chạy lòng vòng ở xã P để tìm tài sản trộm cắp. L đi ngang tiệm tạp hóa của Võ Thành S ở thôn 1, xã P, huyện Tuy Phong nhìn thấy tiệm tạp hóa của S đóng cửa, không có người trong coi. L dừng xe mô tô trước tiệm tạp hóa của S dùng tay kéo rách tôn thiếc trên cửa sổ tiệm tạp hóa của S và dùng cây kiếm cắt sắt cắt các song cửa và dùng tay mở chốt cửa sổ chui vào bên trong. L nhìn thấy bên trong tiệm tạp hóa có 01 điện thoại di động hiệu Oppo A3S và nhiều loại bia, thuốc lá và nước ngọt, L lấy điện thoại di động hiệu Oppo A3S, 05 thùng bia Tiger, 03 thùng bia 333, 10 gói thuốc lá hiệu 555, 03 gói thuốc White House và 01 thùng nước ngọt 7Up đưa ra ngoài bỏ lên xe mô tô chở toàn bộ tài sản vừa trộm cắp được đến bụi cây trước nhà văn hóa xã P cất giấu. Đến sáng ngày 31/7/2020 L đi đến vị trí cất giấu tài sản để chờ đi bán thì thấy Cơ quan cảnh sát điều tra đang truy tìm nên Liêm bỏ trốn. Ngày 31/7/2020 Hứa Thị H tự nguyện giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra 01 xe mô tô hiệu Wave biển số 86B1-498.46, 01 nón bảo hiểm và 01 áo khoác Nguyễn Thanh L sử dụng khi đi trộm cắp tài sản. Đến ngày 07/8/2020 L bị Cơ quan cảnh sát điều tra mời về trụ sở làm việc, L đã khai nhận toàn bộ hành vi nêu trên và chỉ dẫn Cơ quan cảnh sát điều tra đến vị trí cất giấu tài sản nhưng tài sản đã bị mất nên không thu hồi được. Ngày 07/8/2020 L tự nguyện giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra 01 điện thoại di động hiệu Oppo A3S và 01 điện thoại di động hiệu Samsung J4 plus.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 80/KL-HĐĐG ngày 01/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tuy Phong, kết luận:

- Tài sản thu hồi được: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A3s trị giá: 2.690.000 đồng/chiếc x 40% = 1.076.000 đồng
- Tài sản chưa thu hồi được:
 - + 05 thùng bia Tiger: 330.000 đồng/thùng x 5 = 1.650.000 đồng
 - + 03 thùng bia 333: 228.000 đồng/thùng x 3 = 684.000 đồng
 - + 01 thùng nước ngọt 7up: 228.000 đồng/thùng x 1 = 180.000 đồng
 - + 03 gói thuốc lá White House: 20.000đồng/gói x 3 = 60.000 đồng
 - + 10 gói thuốc lá 555 Việt: 29.000đồng/gói x 10 = 290.000 đồng
 - Tổng trị giá tài sản định giá là: 3.940.000 đồng.

Như vậy, Nguyễn Thanh L đã trộm cắp tài sản có tổng trị giá: 5.660.000 đồng + 2.129.000 đồng + 3.940.000 đồng = 11.729.000 đồng.

Đối với Nguyễn Thị Bích H2 là người đã mua tài sản do Nguyễn Thanh L trộm cắp vào ngày 25/7/2020 và ngày 28/7/2020, do H2 không biết tài sản trên do L trộm cắp mà có nên không xem xét xử lý.

Đối với Hứa Thị H và Nguyễn Thanh L1 (cha, mẹ ruột của L) không biết việc L đưa tài sản trộm cắp về nhà vào ngày 28/7/2020 nên không xem xét xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 151/CT-VKS-TP ngày 24/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong:* Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố tại cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh L từ 18 – 24 tháng tù.

Về bồi thường dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại Võ Thành S, Vương Thị H1, Nguyễn Thị N, các bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xem xét, giải quyết.

- *Ý kiến của bị cáo:* Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu là đúng, không oan.

- *Ý kiến của bị hại Vương Thị H1:* Yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo đã bồi thường về dân sự nên không yêu cầu gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là đầy đủ và tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Người bị hại Nguyễn Thị N, Võ Thanh S có đơn xin xét xử vắng mặt và không yêu cầu bị cáo bồi thường về dân sự. Xét thấy, các đương sự đã có lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra, việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[3] Xét thấy bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai phạm tội của bị cáo phù hợp với lời khai các bị hại, người làm chứng, các tài liệu, chứng cứ khác có tại

hồ sơ vụ án như Bản kết luận định giá tài sản, biên bản đối chất, đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Nguyễn Thanh L 03 lần có hành vi lén lút trộm cắp tài sản tại các tiệm tạp hóa, cụ thể các lần như sau: Khoảng 03 giờ ngày 25/7/2020 tại tiệm tạp hóa của Vương Thị H1 ở thôn 2, xã P, huyện Tuy Phong; khoảng 03 giờ ngày 28/7/2020 tại tiệm tạp hóa của Nguyễn Thị N ở thôn 2, xã P, huyện Tuy Phong; khoảng 02 giờ 30 phút ngày 31/7/2020 tại tiệm tạp hóa của Võ Thành S ở thôn 1, xã P, huyện Tuy Phong. Trong 03 lần trộm cắp trên bị cáo đã chiếm đoạt được các tài sản gồm bia, thuốc lá, nước ngọt, gạo, ngoài ra còn có 01 điện thoại di động hiệu Oppo A3S của ông Võ Thành S, 01 điện thoại di động hiệu Samsung J4 plus của bà Vương Thị H1. Theo các kết luận định giá tài sản thì tổng giá trị tài sản bị cáo đã chiếm đoạt được là 11.729.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo 03 lần trộm cắp tài sản, mỗi lần đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại và bị hại có đơn bãi nại, tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của bị hại và làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an ninh ở địa phương nên cần xử phạt nghiêm để có tác dụng giáo dục và răn đe, phòng ngừa tội phạm.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại các vật chứng là 01 điện thoại di động hiệu Oppo A3S; 01 điện thoại di động hiệu Samsung J4 plus; 01 xe mô tô hiệu Wave biển số 86B1-498.46, 01 nón bảo hiểm và 01 áo khoác cho các chủ sở hữu là có căn cứ, đúng pháp luật.

[6] Về bồi thường dân sự: Các bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm b, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh L 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

2. Về án phí:

Áp dụng: Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thanh L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Tuy Phong;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Công an huyện Tuy Phong;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện Tuy Phong;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đồng Vũ